

UBND TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

Số : 178/QĐ- CĐYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 7 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo ngành Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Y sỹ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH.

Căn cứ quyết định số 333/QĐ-BGDĐT ngày 28/01/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Y tế Thái Bình trên cơ sở trường Trung học Y tế Thái Bình;

Căn cứ thông tư số 03/TT- TT-BLĐTĐBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và xã hội ban hành Quy định về việc xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, Cao đẳng;

Căn cứ thông tư số 04/2022/TT-BLĐTĐBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động thương binh và xã hội ban hành về việc Quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ thông tư số 54/2018/TT-BLĐTĐBXH ngày 18/12/2018 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe và dịch vụ xã hội;

Căn cứ báo cáo kết quả rà soát, chỉnh sửa/ xây dựng chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo của Ban rà soát cấp trường;

Xét đề nghị của trường phòng Quản lý Đào tạo- nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế;

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1: Ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo ngành Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Y sỹ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ của Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình .

(Có chương trình khung và chương trình, giáo trình các học phần kèm theo)





Điều 2: Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo ngành Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Y sỹ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ được bắt đầu thực hiện từ năm học 2022-2023.

Điều 3: Các Khoa/ Phòng, Bộ môn, giảng viên, giáo viên, và học sinh - sinh viên các khoá đào tạo ngành Dược, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Y sỹ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc quyết định này.

Nơi nhận

- Các phòng/ Khoa (thực hiện);
- Lưu VT - ĐT.

HIỆU TRƯỞNG


TS. Nguyễn Thị Thu Dung





Thái Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUY ĐỊNH YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC (CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO)

Ban hành kèm theo Quyết định số 178 /QĐ-CDYT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình về việc ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo Ngành Dược, Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Y sĩ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ.

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ trung cấp là ngành, nghề sử dụng những phương pháp, máy móc, trang thiết bị công nghệ hiện đại để nhận định các mẫu bệnh phẩm như: máu, nước tiểu, dịch... nhằm phát hiện và cung cấp những bằng chứng giúp bác sĩ có khả năng chẩn đoán chính xác tình trạng sức khỏe của người sử dụng dịch vụ xét nghiệm, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Công việc xét nghiệm gồm: tiếp đón, lấy hoặc nhận bệnh phẩm, pha hóa chất, thuốc thử, chuẩn bị các dụng cụ, máy móc, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm, kiểm duyệt, nhận định, bảo quản và trả kết quả. Công việc của nghề chủ yếu được thực hiện ở phòng xét nghiệm của các cơ sở y tế, trung tâm xét nghiệm, từ trung ương đến địa phương, các trường đào tạo chuyên ngành về sức khỏe, các cơ quan/tổ chức có hoạt động về xét nghiệm, các trung tâm CDC,...

Điều kiện làm việc thường xuyên tiếp xúc với người sử dụng dịch vụ xét nghiệm là người bệnh, người nhà người bệnh, cán bộ, nhân viên y tế; hóa chất, sinh phẩm y tế, mẫu bệnh phẩm, thiết bị máy móc có độ chính xác cao nên đòi hỏi người kỹ thuật viên xét nghiệm luôn phải nắm chắc kiến thức nghề, có khả năng giao tiếp tốt, chịu đựng với áp lực công việc, tỉ mỉ, thận trọng, trung thực, chính xác và có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, pháp luật. Sản phẩm là kết quả các xét nghiệm yêu cầu nhanh chóng, đảm bảo chính xác và an toàn.

Người kỹ thuật viên xét nghiệm y học trình độ trung cấp có kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên ngành để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm thuộc các lĩnh vực: Vi sinh ký sinh trùng; Hóa sinh, miễn dịch; Huyết học truyền máu; Giải phẫu bệnh và tế bào. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, khả năng giao tiếp hiệu quả, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong thận trọng, chính xác; khả năng tự học tập, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Khối lượng kiến thức học tập: 62 tín chỉ.

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

2.1. Về Kiến thức

- Trình bày được kiến thức hóa học, y học cơ sở làm nền tảng cho công việc kỹ thuật xét nghiệm y học;

- Mô tả được cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý; kiến thức y học chuyên ngành phục vụ cho công việc;
- Trình bày được sự tác động của môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì, cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe;
- Mô tả được nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm, kiến thức cơ bản về hóa sinh miễn dịch, huyết học truyền máu, vi sinh - ký sinh trùng, tế bào - mô bệnh học thông thường phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh.
- Trình bày được nguyên tắc, phương pháp pha chế một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường;
- Trình bày được các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng, an toàn sinh học;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2. Về Kỹ năng

- Pha chế được một số dung dịch đệm, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường, sử dụng được các bộ thuốc thử (kit) phục vụ cho công tác xét nghiệm;
- Làm được các xét nghiệm cơ bản về huyết học truyền máu, hóa sinh miễn dịch, vi sinh ký sinh trùng, xét nghiệm tế bào phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;
- Định danh được một số vi sinh vật gây bệnh thường gặp;
- Tham gia tổ chức xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng dưới sự hướng dẫn của cấp trên;
- Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm;
- Kiểm soát được lây nhiễm, xử lý rác thải theo đúng quy định về an toàn sinh học phòng xét nghiệm;
- Ghi chép, vào sổ, thống kê các hoạt động chuyên môn theo mẫu quy định. Lưu trữ, bảo quản các tài liệu trong lĩnh vực được giao;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân trước nhóm và cấp trên;
- Đánh giá đúng chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;
- Tuân thủ các nguyên tắc, quy trình kỹ thuật xét nghiệm; các quy định về an toàn lao động, an toàn sinh học, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, khoa học và đúng mực trong khi thực hiện nhiệm vụ.

DANH
MỤC
DẪN
/ T

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Tiếp đón và trả kết quả;
- Tiếp nhận, lấy mẫu và xử lý mẫu;
- Xét nghiệm huyết học truyền máu;
- Xét nghiệm hóa sinh, miễn dịch;
- Xét nghiệm vi sinh ký sinh trùng;
- Xét nghiệm giải phẫu bệnh và tế bào.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH





Thái Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUY ĐỊNH YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ Y SĨ ĐA KHOA (CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO)

Ban hành kèm theo Quyết định số 178 /QĐ-CDYT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình về việc ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo Ngành Dược, Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Y sĩ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ.

1. Giới thiệu ngành học

Y sĩ trình độ trung cấp là ngành, nghề về chăm sóc sức khỏe người bệnh, có nhiệm vụ khám chữa bệnh và đáp ứng những nhu cầu cơ bản của người bệnh cả về thể chất và tinh thần, đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Để hành nghề, người Y sĩ phải có sức khỏe tốt, có ý đức, có đủ kiến thức về chính trị, pháp luật, kiến thức về chuyên môn và kỹ năng giao tiếp đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, tôn trọng tính cá biệt của người bệnh.

Khối lượng kiến thức học tập: 64 tín chỉ

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

2.1. Về kiến thức

- Vận dụng được đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong công tác chăm sóc, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Vận dụng được những kiến thức về khoa học cơ bản, Y dược học cơ sở, y tế công cộng, và Y học lâm sàng trong cung cấp các dịch vụ Y tế cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.
- Vận dụng được kiến thức Y học cổ truyền, kết hợp với Y học hiện đại trong công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- Vận dụng được các kiến thức về kinh tế, văn hóa - xã hội đặc thù ở khu vực cộng đồng trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.

2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện được kỹ năng truyền thông - giáo dục sức khỏe để bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.
- Thực hiện kỹ năng lập luận nghề nghiệp, phát hiện và giải quyết vấn đề: Phát hiện được các triệu chứng bệnh lý và các vấn đề sức khỏe.
- Chẩn đoán, xử trí, theo dõi và dự phòng được các chứng, bệnh thường gặp và các cấp cứu thông thường.
- Định hướng chẩn đoán và xử trí ban đầu một số bệnh thường gặp và chuyển tuyến đúng.
- Xác định được các vấn đề sức khỏe cộng đồng và lựa chọn được vấn đề sức khỏe ưu tiên.
- Phát hiện sớm dịch bệnh, đề xuất những biện pháp xử lý thích hợp nhằm chăm sóc bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng và bảo vệ môi trường.
- Giao tiếp có hiệu quả với cá nhân, gia đình và cộng đồng.
- Phối hợp tốt với đồng nghiệp và cộng đồng để triển khai các hoạt động nghề nghiệp.
- Sử dụng cơ bản máy vi tính trong học tập, hoạt động nghề nghiệp.



2.3. Về thái độ

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân.
- Tôn trọng, cảm thông, chia sẻ và phục vụ người bệnh.
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp, giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành.
- coi trọng việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền.
- Tôn trọng luật pháp, thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ và những yêu cầu nghề nghiệp.
- Tôn trọng sự đa dạng về văn hóa, phong tục tập quán của cộng đồng trong hoạt động nghề nghiệp.

3. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp

- Các cơ quan quản lý nhà nước về y tế.
- Các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập, Trạm Y tế xã phường.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Y sĩ trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.



DANH SÁCH GIÁO TRÌNH BIÊN SOẠN NỘI BỘ
NGÀNH DƯỢC, KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC, Y SĨ ĐA KHOA CÁC
TRÌNH ĐỘ THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 178 /QĐ-CDYT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình về việc ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo Ngành Dược, Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Y sĩ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ)

STT	TÊN GIÁO TRÌNH	CHỦ BIÊN
I. TRUNG CẤP DƯỢC		
1	Hóa phân tích	Ths.Hoàng Hồng Chuyên
2	Cấu tạo chức năng của cơ thể và quá trình hình thành bệnh tật	Ths. Đỗ Thị Thanh Vân
3	Pháp luật- Tổ chức QLYT	Ths. Trần Nhật Tuấn
4	Tâm lý - KNGT -GDSK	Ths.Nguyễn Thị Nhạn
5	Bệnh học	Ths.Tống Thị Như Hoa
6	Thực vật dược	Ths. Vũ Thị Hiền
7	Viết và đọc tên thuốc	Ths. Vũ Thị Hiền
8	Dược liệu	Ths. Vũ Thị Hiền
9	Kỹ năng giao tiếp BH	Ths. Nguyễn Thị Nhạn
10	Bào chế 1	Ds. Vũ Việt Trinh
11	Bào chế 2	Ds. Vũ Việt Trinh
12	Hóa dược -dược lý 1	Ths Bùi Lệ Quyên
13	Hóa dược - Dược lý 2	Ths Bùi Lệ Quyên
14	Quản lý dược	Ths. Lại Văn Đông
15	Kiểm nghiệm thuốc	Ths. Lại Văn Đông
16	Marketing Dược	Ds.Vũ Việt Trinh
17	Bảo quản thuốc và dụng cụ y tế	Ths.Vũ Thị Hiền
II. CAO ĐẲNG DƯỢC		
1	Hóa học đại cương - Hóa vô cơ	ThS. Hoàng Hồng Chuyên
2	Sinh học và di truyền	ThS. Nguyễn Thị Hường
3	Vật lý đại cương	Ths. Bùi Lệ Quyên(ĐHY)
4	Thực vật	Ths Vũ Thị Hiền
5	Hóa hữu cơ	Ths. Hoàng Hồng Chuyên

6	Giải phẫu-sinh lý	Ths. Trần Thị Tuyền
7	Vi sinh-Ký sinh trùng	Cn. Nguyễn Thị Tươi
8	Bệnh học	Ths. Tổng Thị Như Hoa
9	Hoá sinh	Ths. Bùi Thị Khánh
10	Hoá dược	Ds. Tổng Xuân Quang
11	Dược liệu	Ds. Vũ Thị Hiền
12	Hoá phân tích	Ths. Hoàng Hồng Chuyên
13	Dược Cổ truyền	Ths. Vũ Thị Hiền
14	Dược lâm sàng	Ds CKI. Nguyễn Thị Bích Phương
15	Pháp chế dược	Ths. Lại Văn Đông
16	Tổ chức Quản lý - Kinh tế Dược	Ds. CK1 Nguyễn Thị Bích Phương
17	Dược lý	Ths. Bùi Lệ Quyên
18	Thống kê y dược - NCKH	Ths. Nguyễn Thị Nhạn
19	Bào chế	Ds. Vũ Việt Trinh
20	Kiểm nghiệm	Ths. Lại Văn Đông
21	GMP-Tiến bộ trong bào chế dược phẩm	Ths. Bùi Lệ Quyên
22	Kỹ năng giao tiếp và thực hành tốt tại nhà thuốc	Ds. CKI. Nguyễn Thị Bích Phương
23	Kỹ thuật sản xuất dược phẩm	Ds. Bùi Lệ Quyên
24	GDP-GPP	Ths. Lại Văn Đông
25	Kỹ năng giao tiếp bán hàng	Ds. CK1 Nguyễn Thị Bích Phương
26	Dược xã hội học	DS. Nguyễn Thị Bích Phương
27	Chăm sóc Dược	Ds. Vũ Thị Hiền
28	Thực phẩm chức năng	Ds. Tổng Xuân Quang
29	Bào chế đông dược	Ds. Tổng Xuân Quang
30	Sinh dược học bào chế	Ths. Nguyễn Thị Hoàng Anh
31	Mỹ phẩm	Ths. Bùi Lệ Quyên
32	Khởi tạo doanh nghiệp	Vũ Việt Trinh
III. CAO ĐẲNG DƯỢC LIÊN THÔNG		
1	Hóa học	Ths. Hoàng Hồng Chuyên
2	Sinh học di truyền- Lý sinh	Ths. Nguyễn Thị Hương

3	Hoá sinh	Ths. Bùi Thị Khánh
4	Bệnh học	Ths Tống Thị Như Hoa
5	Dược cổ truyền	Ths. Vũ Thị Hiền
6	Dược liệu	Ths. Vũ Thị Hiền
7	Hoá dược	Ds Tống Xuân Quang
8	Dược lý	Ths. Nguyễn Thị Hoàng Anh
9	Bào chế	Ds. Vũ Việt Trinh
10	Kỹ thuật sản xuất Dược phẩm	Ds Bùi Lệ Quyên
11	Thông kê y dược - NCKH	Ths. Đỗ Thị Thanh Vân
12	Dược lâm sàng	Ds CKI. Nguyễn Thị Bích Phương
13	Tổ chức quản lý KT dược- Pháp chế dược	Ds CK. Nguyễn Thị Bích Phương
14	Kiểm nghiệm thuốc	Ths. Lại Văn Đông
15	Chăm sóc Dược	Ds. Vũ Thị Hiền
16	Thực phẩm chức năng	Ds. Tống Xuân Quang
17	Mỹ phẩm	Ths. Bùi Lệ Quyên

IV. CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

1	Hóa học đại cương và vô cơ	ThS. Hoàng Hồng Chuyên
2	Sinh học và di truyền- Lý sinh	ThS. Nguyễn Thị Hường
3	Giải phẫu	Ths. Trương Văn Sáng
4	Sinh lý	Ths. Trần Thị Tuyền
5	Pháp luật - TCYT	Ths. Bùi Thị Hồng Hoa
6	Sinh lý bệnh- Miễn dịch	Ths Nguyễn Thị Bích Ngọc
7	Mô học- Giải phẫu bệnh	Ths. Trương Văn Sáng
8	Tâm lý người bệnh- Y đức	Ths. Bùi Thị Hồng Hoa
9	Hoá phân tích	Ths. Hoàng Hồng Chuyên
10	Dược lý	Ths. Bùi Lệ Quyên
11	Điều dưỡng cơ bản-Cấp cứu ban đầu	Ths. Tô Minh Tuấn
12	Y tế cộng đồng	Ths. Phạm Trường Sơn
13	Kỹ thuật xét nghiệm cơ bản	Cn. Nguyễn Thị Tươi
14	Huyết học 1	Ths. Nguyễn Bích Ngọc
15	Vi sinh 1	Cn. Nguyễn Thị Tươi

AN
CƠ
ĐẠI
TH

16	Ký sinh trùng 1	Cn. Nguyễn Thị Tươi
17	Hóa sinh 1	Ths. Trần Thị Tuyền
18	Điều dưỡng cơ bản - cấp cứu ban đầu	Ths. Tô Minh Tuấn
19	Huyết học Đông máu- truyền máu 2	Ths. Nguyễn Thị Bích Ngọc
20	Hóa sinh 2	Ths. Trần Thị Tuyền
21	Ký sinh trùng 2	Cn. Nguyễn Thị Tươi
22	Vi sinh 2	Cn. Nguyễn Thị Tươi
23	Kỹ năng giao tiếp- GDSK	Ths. Phạm Trường Sơn
24	Độc chất học lâm sàng	Ths. Trần Thị Tuyền
25	Hóa sinh Lâm sàng 3	Ths. Trần Thị Tuyền
26	Thông kê y học -Nghiên cứu khoa học	Ths. Đỗ Thị Thanh Vân
27	Hoá sinh miễn dịch	Ths. Trần Thị Tuyền
28	Huyết học chuyên sâu	Ths Nguyễn Thị Bích Ngọc
29	Vi sinh học nâng cao	Cn. Nguyễn Thị Tươi
30	Giải phẫu bệnh chuyên sâu	Ths. Trương Văn Sáng
31	Đảm bảo chất lượng Xn trong Y học	Ths. Trần Thị Tuyền
32	An toàn sinh học phòng xét nghiệm	Ths. Trần Thị Tuyền

V. CAO ĐẲNG KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC LIÊN THÔNG

1	Hóa học đại cương - Hóa vô cơ	ThS. Hoàng Hồng Chuyên
2	Sinh học và di truyền – Lý sinh	ThS. Nguyễn Thị Hương
3	Mô học – Giải phẫu bệnh	Ths. Trương Văn Sáng
4	Sinh lý bệnh miễn dịch	Ths Nguyễn Thị Bích Ngọc
5	Hóa phân tích	ThS. Hoàng Hồng Chuyên
6	Huyết học 1	Ths Nguyễn Thị Bích Ngọc
7	Độc chất học lâm sàng	Ths. Trần Thị Tuyền
8	Hoá sinh 1	Ths. Trần Thị Tuyền
9	Vi sinh	Cn. Nguyễn Thị Tươi
10	Huyết học II	Ths. Nguyễn Thị Bích Ngọc
11	Hóa sinh II	Ths. Trần Thị Tuyền
12	Ký sinh trùng	Cn. Nguyễn Thị Tươi
13	Thống kê y tế	Ths. Nguyễn Thị Nhạn



14	Hoá sinh miễn dịch	Ths. Trần Thị Tuyền
15	Huyết học chuyên sâu	Ths Nguyễn Thị Bích Ngọc
16	Vi sinh học nâng cao	Cn. Nguyễn Thị Tươi
17	Giải phẫu bệnh chuyên sâu	Ths. Trương Văn Sáng
18	Đảm bảo chất lượng Xn trong Y học	Ths. Trần Thị Tuyền
19	An toàn sinh học phòng xét nghiệm	Ths. Trần Thị Tuyền

VI. TRUNG CẤP KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

1	Cấu tạo chức năng của cơ thể và quá trình hình thành bệnh tật	Ths. Đỗ Thị Thanh Vân
2	Sức khỏe môi trường	Ths. Trần Nhật Tuấn
3	Tin học	Ths. Trần Quốc Bảo
4	Tâm lý - KNGT -GDSK	Ths. Nguyễn Thị Nhạn
5	Điều dưỡng CB -KTĐD	Ths. Tô Minh Tuấn
6	Bệnh học	Ths.Tống Thị Như Hoa
7	Kỹ Thuật xét nghiệm cơ bản	Cn. Nguyễn Thị Tươi
8	Hóa Phân Tích	Ths. Hoàng Hồng Chuyên
9	XN Huyết học 1	Ths. Nguyễn Thị Bích Ngọc
10	XN Huyết học 2	Ths.Nguyễn Thị Bích Ngọc

VII. TRUNG CẤP Y SỸ ĐA KHOA

1	Pháp luật - TCQLYT	Ths. Trần Nhật Tuấn
2	Tin học	Ths. Trần Quốc Bảo
3	Cấu tạo chức năng của cơ thể và quá trình hình thành bệnh tật	Ths. Đỗ Thị Thanh Vân
4	Tâm lý - KNGT - GDSK	Ths. Phạm Trường Sơn
5	Điều dưỡng cơ bản - Kỹ thuật điều dưỡng	Ths.Trần Nhật Tuấn
6	Bệnh học người lớn 1	Ths.Tống Thị Như Hoa
7	Bệnh học NL2	Ths.Tống Thị Như Hoa
8	YHCT-PHCN	Ths.Tô Mạnh Cảnh
9	Sức khỏe trẻ em	Ths. Trần Thị Nét
10	Sức khỏe sinh sản	Ths.Nguyễn Thị Hiền
11	VSPB-Y tế cộng đồng	Ths.Trần Nhật Tuấn
12	Bệnh chuyên khoa	Ths. Trần Hữu Tiếp



Thái Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUY ĐỊNH YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC
SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ DƯỢC
(CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO)

Ban hành kèm theo Quyết định số 178 /QĐ-CDYT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình về việc ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo Ngành Dược, Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Y sĩ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ.

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Dược trình độ cao đẳng là ngành, nghề liên quan tới thuốc và có ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, tính mạng của con người. Các công việc chủ yếu được thực hiện tại các phòng thí nghiệm của các cơ sở đào tạo, nghiên cứu; viện, trung tâm, phòng kiểm nghiệm; các công ty dược, nhà thuốc, quầy thuốc, kho thuốc; bộ phận dược của các cơ sở y tế như bệnh viện các tuyến, trung tâm y tế, trạm y tế, phòng khám chữa bệnh..., đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nghề Dược trình độ cao đẳng gồm 5 lĩnh vực: Đảm bảo và kiểm tra chất lượng thuốc; Sản xuất, pha chế thuốc; Bảo quản thuốc; Quản lý và cung ứng thuốc; Dược bệnh viện tương ứng với 10 vị trí việc làm phổ biến. Mỗi vị trí việc làm có phạm vi công việc và nhiệm vụ đặc thù riêng như:

- Kiểm nghiệm thuốc-mỹ phẩm-thực phẩm: lấy và xử lý mẫu; hủy mẫu kiểm nghiệm; kiểm tra chất lượng mẫu; tổng hợp đánh giá kết quả phân tích và quản lý hoạt động thử nghiệm;
- Đảm bảo chất lượng: giám sát, kiểm tra quá trình sản xuất thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm theo các qui trình chuẩn;
- Bán lẻ thuốc: kiểm nhập, sắp xếp, bảo quản, tư vấn lựa chọn, hướng dẫn sử dụng và bán thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường-dược liệu, chốt đơn hàng, số lượng hàng hóa đã bán...;
- Chủ quầy thuốc: chọn địa điểm mở quầy, trang thiết bị, các mặt hàng kinh doanh; lựa chọn nhà cung cấp; quyết định đến chiến lược kinh doanh, quản lý kinh tế; quyết định tuyển dụng, tổ chức nhân sự tại quầy thuốc, bán lẻ thuốc-mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu...;
- Kho dược và vật tư y tế: nhập - xuất, sắp xếp, bảo quản thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế; giao hàng, xử lý thuốc bị trả về hoặc thu hồi; thực hiện lao động trong kho, vệ sinh, an toàn kho; kiểm tra, kiểm soát thuốc - mỹ phẩm - TPCN - vật tư y tế thông thường - dược liệu - hóa chất về số lượng, chất lượng và hạn sử dụng...;
- Thủ kho dược và vật tư y tế: ngoài nhiệm vụ của một nhân viên kho, thủ kho thực hiện công việc tổ chức lao động trong kho; quản lý thuốc - mỹ phẩm- thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu - hóa chất, các loại thiết bị...;
- Marketing - giới thiệu thuốc: phát triển thị trường, giới thiệu, bán sản phẩm của doanh nghiệp dược tới cán bộ y tế của cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc, quầy thuốc...;
- Công tác dược tại cơ sở y tế: lập dự trữ, kiểm nhập, sắp xếp, bảo quản, cấp phát thuốc - hóa chất - vật tư y tế - dược liệu ; kiểm kê kho; theo dõi, thống kê, báo cáo số liệu thuốc -

hóa chất - vật tư y tế - dược liệu; pha chế và kiểm tra chất lượng thuốc; nghiệp vụ dược; bán lẻ thuốc - mỹ phẩm-thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu tại nhà thuốc bệnh viện.

Điều kiện làm việc của nghề thường xuyên tiếp xúc với hóa chất, nguyên liệu, bán thành phẩm và thành phẩm thuốc - mỹ phẩm-thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu, sử dụng, vận hành thiết bị máy móc có độ chính xác cao đòi hỏi người làm nghề dược luôn phải tỷ mỉ, chính xác, thận trọng, thái độ trung thực và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. Đối với công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh, thường xuyên tiếp xúc với khách hàng là cán bộ y tế, bệnh nhân đòi hỏi người làm nghề ngoài việc nắm chắc kiến thức về thuốc, còn phải rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, khả năng giao tiếp khéo léo, thuyết trình chuyên nghiệp.

Khối lượng kiến thức: 100 TÍN CHỈ.

2. Chuẩn đầu ra

2.1. Về Kiến thức

- Trình bày và vận dụng được các kiến thức cơ bản về vi sinh - kí sinh trùng, giải phẫu sinh lý, bệnh học, hóa học (vô cơ, hữu cơ, hóa phân tích), thực vật vào chuyên môn dược.
- Mô tả được vị trí, vai trò, chức năng của lĩnh vực Dược trong hệ thống y tế Việt Nam.
- Trình bày và vận dụng được một số nội dung cơ bản của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hành nghề dược;
- Trình bày được những đặc điểm chính về dược động học, tác dụng, cơ chế tác dụng, chỉ định, tác dụng không mong muốn, chống chỉ định của các thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm trong Danh mục thuốc thiết yếu;
- Trình bày được tên Việt Nam, tên khoa học, bộ phận dùng, cách thu hái, chế biến sơ bộ, thành phần hóa học, công dụng, cách dùng của 100 vị thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thiết yếu trong Danh mục thuốc thiết yếu;
- Phân tích được vai trò các thành phần trong công thức thuốc;
- Phân biệt được các dạng bào chế và hướng dẫn sử dụng các các dạng bào chế;
- Mô tả được quy trình sản xuất một số dạng thuốc quy ước (thuốc bột, thuốc cốm, viên nén, viên nang, thuốc mỡ, thuốc kem, thuốc nhỏ mắt, thuốc tiêm);
- Phân tích được quy trình quản lý điều hành tổ sản xuất và phương pháp lập kế hoạch, tổ chức sản xuất thuốc, thực phẩm chức năng;
- Trình bày quy định lấy mẫu, lưu mẫu kiểm nghiệm; hủy mẫu kiểm nghiệm và các quy định về môi trường kiểm nghiệm;
- Liệt kê được các chỉ tiêu và mô tả được phương pháp thử trong kiểm nghiệm các dạng bào chế quy ước và nguyên liệu làm thuốc.
- Trình bày hệ thống quản lý chất lượng thuốc tại Việt Nam và các quy định đảm bảo chất lượng
- Trình bày và vận dụng được các nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt (bao gồm: GMP, GSP, GPP, GLP) trong thực hành nghề nghiệp
- Trình bày được các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thuốc, hóa chất, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và vật tư y tế;
- Trình bày được các quy định về sắp xếp, bảo quản thuốc, hóa chất, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và vật tư y tế;
- Phát hiện được các tương tác thuốc thường gặp và đưa ra biện pháp hạn chế tương tác bất lợi;

- Phân tích được được chế độ sử dụng thuốc phù hợp cho từng đối tượng cụ thể: trẻ em, người trưởng thành, người cao tuổi, phụ nữ có thai, phụ nữ cho con bú ... và các ca lâm sàng từ đó có tư vấn hợp lý.
- Trình bày và vận dụng được các khái niệm, các quy luật và nguyên tắc cơ bản của quản lý kinh tế dược và quản trị kinh doanh dược, Marketing dược trong hành nghề;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2. Về Kỹ năng

- Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, bệnh nhân và cộng đồng;
- Tìm kiếm, thu thập, xử lý thông tin, viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán với ngôn ngữ, cách thức và thời lượng phù hợp;
- Nhận biết và hướng dẫn sử dụng được các thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm và 100 vị thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thiết yếu trong Danh mục thuốc thiết yếu an toàn, hiệu quả, hợp lý;
- Sản xuất, pha chế được một số dạng thuốc, thực phẩm chức năng theo nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP;
- Phân công công việc, giám sát công việc thực hiện của từng thành viên trong tổ sản xuất, kho thuốc, quầy thuốc;
- Sử dụng được các dụng cụ, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm phục vụ cho công tác kiểm nghiệm thuốc, hóa chất, nguyên liệu thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm;
- Lấy mẫu thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng kiểm nghiệm theo đúng quy định
- Pha chế được một số dung dịch chuẩn, dung dịch gốc, thuốc thử đúng quy định;
- Kiểm nghiệm được một số dạng thuốc, dược liệu cơ bản theo tiêu chuẩn Dược Điển;
- Kiểm soát điều kiện môi trường thử nghiệm theo đúng quy định;
- Hủy mẫu thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng theo đúng quy định;
- Thực hiện được các công việc bảo dưỡng thường xuyên, bảo dưỡng định kỳ thiết bị cơ bản trong sản xuất, kiểm nghiệm, bảo quản;
- Giám sát được quá trình sản xuất theo đúng quy định;
- Chẩn đoán được những bệnh thông thường dựa vào quá trình khai thác thông tin liên quan đến sức khỏe của bệnh nhân;
- Xác định được các tình huống cần có sự tư vấn của dược sỹ hoặc bác sỹ;
- Tư vấn, lựa chọn, lấy hàng, ra lẻ, tính tiền, nhận tiền và hướng dẫn sử dụng được các thuốc cơ bản đảm bảo an toàn-hiệu quả-hợp lý;
- Sắp xếp, trưng bày, bảo quản thuốc, hóa chất, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu, vật tư y tế theo đúng quy định;
- Lập được chiến lược kinh doanh cho quầy thuốc;
- Mua, nhập và kiểm soát chất lượng thuốc, hóa chất, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu, vật tư y tế theo đúng quy trình;
- Giao, gửi thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế theo đúng quy định;
- Xử lý được thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế trả về hoặc thu hồi;
- Kiểm tra, kiểm soát thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế về số lượng, chất lượng và hạn sử dụng;
- Lập được kế hoạch cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, hóa chất, nguyên liệu, vật tư y tế tiêu hao;



- Thu thập và báo cáo các phản ứng có hại của thuốc (ADR);
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Tuân thủ các nguyên tắc, qui trình thao tác chuẩn (SOP), GPs và ISO trong lĩnh vực dược phẩm;
- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;
- Tuân thủ các nguyên tắc sử dụng các trang thiết bị trong ngành dược;
- Chịu trách nhiệm quá trình kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm;
- Chịu trách nhiệm về chất lượng thuốc trong quá trình sản xuất, bảo quản, tồn trữ, vận chuyển, cấp phát, bán thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu - hóa chất;
- Chịu trách nhiệm trong việc lựa chọn, mua sắm, cấp phát, hướng dẫn sử dụng thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm an toàn, hợp lý, hiệu quả;
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc tổ chức làm việc theo nhóm;
- Có khả năng giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo quy định của pháp luật, trung thực, khách quan; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- Hướng dẫn giám sát cấp dưới thực hiện nhiệm vụ.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm;
- Đảm bảo chất lượng;
- Bán lẻ thuốc;
- Thực hiện công tác kho dược và vật tư y tế;
- Thủ kho dược và vật tư y tế;
- Kinh doanh dược phẩm;
- Sản xuất thuốc;
- Thực hiện công tác dược tại cơ sở y tế.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Dược trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.



Thái Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUY ĐỊNH YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC (CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO)

Ban hành kèm theo Quyết định số 178 /QĐ-CDYT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình về việc ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo Ngành Dược, Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Y sĩ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ.

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ cao đẳng là ngành, nghề sử dụng những phương pháp, máy móc, trang thiết bị công nghệ hiện đại để nhận định các mẫu bệnh phẩm như máu, nước tiểu, dịch,... nhằm phát hiện và cung cấp những bằng chứng giúp bác sĩ có khả năng chẩn đoán chính xác tình trạng sức khỏe của người sử dụng dịch vụ xét nghiệm, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Công việc xét nghiệm gồm: tiếp đón, lấy hoặc nhận bệnh phẩm, pha hóa chất, thuốc thử, chuẩn bị các dụng cụ, máy móc, thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm, kiểm duyệt, nhận định, bảo quản và trả kết quả. Công việc của nghề chủ yếu được thực hiện ở phòng xét nghiệm của các cơ sở y tế, trung tâm xét nghiệm, từ trung ương đến địa phương, các trường đào tạo chuyên ngành về sức khỏe, các cơ quan/tổ chức có hoạt động về xét nghiệm, các trung tâm CDC,...

Điều kiện làm việc thường xuyên tiếp xúc với người sử dụng dịch vụ xét nghiệm là người bệnh, người nhà người bệnh, cán bộ, nhân viên y tế; hóa chất, sinh phẩm y tế, mẫu bệnh phẩm, thiết bị máy móc có độ chính xác cao nên đòi hỏi người kỹ thuật viên xét nghiệm luôn phải nắm chắc kiến thức nghề, có khả năng giao tiếp tốt, chịu đựng với áp lực công việc, tỷ mỉ, thận trọng, trung thực, chính xác và có ý thức tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, pháp luật. Sản phẩm là kết quả các xét nghiệm yêu cầu nhanh chóng, đảm bảo chính xác và an toàn.

Người kỹ thuật viên xét nghiệm y học trình độ cao đẳng có kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng chuyên ngành để thực hiện kỹ thuật xét nghiệm và nhận định, phân tích kết quả các xét nghiệm cơ bản thuộc lĩnh vực: Vi sinh ký sinh trùng; hóa sinh, miễn dịch; huyết học truyền máu; giải phẫu bệnh và tế bào. Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, khả năng giao tiếp hiệu quả, tinh thần trách nhiệm cao và tác phong thận trọng, chính xác; khả năng tự học tập, cập nhật nâng cao kiến thức, kỹ năng đáp ứng nhu cầu chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Khối lượng kiến thức học tập: 101 tín chỉ

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

2.1. VỀ Kiến thức

- Trình bày được kiến thức về khoa học cơ bản, y học cơ sở làm nền tảng cho công việc kỹ thuật xét nghiệm y học;
- Giải thích được cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý; kiến thức y học chuyên ngành phục vụ cho công việc;



- Trình bày được sự tác động của môi trường sống và sức khỏe con người, các biện pháp duy trì, cải thiện điều kiện sống để bảo vệ và nâng cao sức khỏe;
- Giải thích được nguyên lý, cơ chế các xét nghiệm hóa sinh miễn dịch, huyết học truyền máu, vi sinh - ký sinh trùng, tế bào - mô bệnh học thông thường phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;
- Phân tích được nguyên tắc, phương pháp pha chế một số dung dịch chuẩn, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường;
- Giải thích được các quy chế vô khuẩn, quy định về sử dụng hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng, an toàn sinh học và quản lý chất lượng xét nghiệm;
- Trình bày được phương pháp luận khoa học trong công tác nghiên cứu khoa học;
- Vận dụng các kiến thức về chính sách, pháp luật và quy định về chuyên môn nghiệp vụ để bảo vệ quyền lợi chính đáng của cá nhân, đồng nghiệp, người bệnh và nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2. Về Kỹ năng

- Pha chế thành thạo một số dung dịch đệm, thuốc nhuộm, thuốc thử, môi trường, sử dụng được các bộ thuốc thử (kit) phục vụ cho công tác xét nghiệm;
- Làm thành thạo các xét nghiệm cơ bản về huyết học truyền máu, hóa sinh miễn dịch, vi sinh ký sinh trùng, xét nghiệm tế bào phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh;
- Định danh được các vi sinh vật gây bệnh thường gặp; nhận định và phân tích được kết quả xét nghiệm sinh hóa miễn dịch, huyết học truyền máu cơ bản; xác định được tế bào mô bệnh học trong tổn thương dạng viêm và u một số mô của cơ thể;
- Tổ chức được xét nghiệm hàng loạt tại cộng đồng một cách độc lập hoặc phối hợp với đồng nghiệp;
- Sử dụng và bảo quản được các trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm chuyên dụng trong phòng xét nghiệm; Kiểm soát được lây nhiễm, xử lý rác thải theo đúng quy định về an toàn sinh học phòng xét nghiệm;
- Ghi chép, vào sổ, thống kê các hoạt động chuyên môn theo mẫu quy định. Lưu trữ, bảo quản các tài liệu trong lĩnh vực được giao;
- Tham gia công tác quản lý phòng xét nghiệm, chất lượng phòng xét nghiệm;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, giải quyết công việc, vấn đề phức tạp trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Hướng dẫn, giám sát các nhân viên trong nhóm, trong tổ hoặc các sinh viên thực tập thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn xác định;
- Chịu trách nhiệm về kết quả công việc của bản thân trước nhóm và cấp trên;
- Đánh giá đúng chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm;

DÀN
LỜI
DẪN
TỔNG

- Tuân thủ các nguyên tắc, quy trình kỹ thuật xét nghiệm, quy trình bảo đảm chất lượng xét nghiệm; các quy định về an toàn lao động, an toàn sinh học, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng môi trường làm việc an toàn hiệu quả;
- Thận trọng, tỉ mỉ, chính xác, khoa học và đúng mực trong khi thực hiện nhiệm vụ.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Tiếp đón và trả kết quả;
- Tiếp nhận, lấy mẫu và xử lý mẫu;
- Xét nghiệm huyết học truyền máu;
- Xét nghiệm hóa sinh, miễn dịch;
- Xét nghiệm vi sinh ký sinh trùng;
- Xét nghiệm giải phẫu bệnh và tế bào.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Kỹ thuật xét nghiệm y học trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH





UBND TỈNH THÁI BÌNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2022

QUY ĐỊNH YÊU CẦU VỀ NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC ĐẠT ĐƯỢC
SAU KHI TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP NGHỀ DƯỢC
(CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO)

Ban hành kèm theo Quyết định số 178 /QĐ-CDYT ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình về việc ban hành chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, giáo trình đào tạo Ngành Dược, Kỹ thuật xét nghiệm Y học, Y sĩ đa khoa các trình độ theo hệ thống tín chỉ.

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề

Nghề Dược trình độ trung cấp là nghề liên quan tới thuốc và có ảnh hưởng trực tiếp tới sức khỏe, tính mạng của con người. Các công việc chủ yếu được thực hiện tại các phòng thí nghiệm của các cơ sở đào tạo, nghiên cứu; viện, trung tâm, phòng kiểm nghiệm; các công ty dược, nhà thuốc, quầy thuốc, kho thuốc; bộ phận dược của các cơ sở y tế như bệnh viện các tuyến, trung tâm y tế, trạm y tế, phòng khám chữa bệnh..., đáp ứng yêu cầu bậc 4 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Nghề Dược trình độ trung cấp gồm 5 lĩnh vực: Sản xuất, pha chế thuốc; Đảm bảo và kiểm tra chất lượng thuốc; Bảo quản thuốc; Quản lý và cung ứng thuốc; Dược bệnh viện tương ứng với 7 vị trí việc làm. Mỗi vị trí việc làm có phạm vi công việc và nhiệm vụ đặc thù riêng như:

- Sản xuất thuốc: chuẩn bị nguyên phụ liệu, trang thiết bị; vận hành máy móc, thiết bị; bàn giao bán thành phẩm, thành phẩm thuốc-mỹ phẩm-thực phẩm chức năng; vệ sinh thiết bị, nhà xưởng; bàn giao ca; báo cáo với cấp trên và các bộ phận khác;
- Kiểm nghiệm thuốc – mỹ phẩm – thực phẩm: tiến hành lấy và xử lý mẫu; kiểm tra chất lượng mẫu theo tiêu chuẩn chất lượng hợp pháp; trả lời kết quả kiểm nghiệm;
- Đảm bảo chất lượng: kiểm tra quá trình sản xuất thuốc, thực phẩm, mỹ phẩm theo các qui trình chuẩn;
- Kho dược và vật tư y tế: nhập - xuất, sắp xếp, bảo quản thuốc-mỹ phẩm- thực phẩm chức năng-vật tư y tế; giao hàng, xử lý thuốc bị trả về hoặc thu hồi; thực hiện lao động trong kho, vệ sinh, an toàn kho; kiểm tra, kiểm soát thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu, hóa chất về số lượng, chất lượng và hạn sử dụng;
- Bán lẻ thuốc: lập dự trữ, kiểm nhập, sắp xếp, bảo quản, tư vấn lựa chọn, hướng dẫn sử dụng và bán thuốc - mỹ phẩm-thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu, chốt đơn hàng, số lượng hàng hóa đã bán;
- Chủ quầy thuốc: chọn địa điểm mở quầy, trang thiết bị, các mặt hàng kinh doanh; lựa chọn nhà cung cấp; quyết định đến chiến lược kinh doanh, quản lý kinh tế; quyết định tuyển dụng, tổ chức nhân sự tại quầy thuốc, bán lẻ thuốc - mỹ phẩm-thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu;
- Công tác dược tại cơ sở y tế: lập dự trữ, kiểm nhập, sắp xếp, bảo quản, cấp phát thuốc – hóa chất - vật tư y tế - dược liệu; kiểm kê kho; theo dõi, thống kê, báo cáo số liệu thuốc – hóa chất - vật tư y tế - dược liệu; pha chế và kiểm tra chất lượng thuốc; nghiệp vụ dược;

bán lẻ thuốc - mỹ phẩm-thực phẩm chức năng - vật tư y tế thông thường - dược liệu tại nhà thuốc bệnh viện.

Điều kiện làm việc của nghề thường xuyên tiếp xúc với hóa chất, nguyên liệu, bán thành phẩm và thành phẩm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm chức năng - vật tư y tế, sử dụng, vận hành thiết bị máy móc có độ chính xác cao đòi hỏi người làm nghề dược luôn phải tỷ mỉ, chính xác, thận trọng, thái độ trung thực và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp. Đối với công việc thuộc lĩnh vực kinh doanh, thường xuyên tiếp xúc với khách hàng là cán bộ y tế, bệnh nhân đòi hỏi người làm nghề ngoài việc nắm chắc kiến thức về thuốc, còn phải rèn luyện tác phong thận trọng, chính xác, khả năng giao tiếp khéo léo, thuyết trình chuyên nghiệp.

Khối lượng kiến thức học tập: 62 tín chỉ.

2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

2.1. Về Kiến thức

- Trình bày và vận dụng được các kiến thức cơ bản của các môn cơ sở phù hợp với nghề đào tạo: y học cơ sở, hóa học (định tính, định lượng), thực vật vào chuyên môn dược;
- Mô tả được vị trí, vai trò, chức năng của lĩnh vực Dược trong hệ thống y tế Việt Nam;
- Trình bày và vận dụng được một số nội dung cơ bản của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hành nghề dược;
- Trình bày được tác dụng, chỉ định, tác dụng không mong muốn, chống chỉ định chính của các thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm trong Danh mục thuốc thiết yếu;
- Trình bày được tên Việt Nam, tên khoa học, bộ phận dùng, cách thu hái, chế biến sơ bộ, thành phần hóa học chính, công dụng, cách dùng của 80 vị thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thiết yếu trong Danh mục thuốc thiết yếu;
- Phân biệt được các dạng bào chế và hướng dẫn sử dụng các dạng bào chế;
- Mô tả được quy trình sản xuất các dạng thuốc quy ước (thuốc bột, thuốc cốm, viên nén, viên nang, thuốc mỡ, thuốc kem, thuốc nhỏ mắt, thuốc tiêm);
- Trình bày quy định lấy mẫu, lưu mẫu kiểm nghiệm; hủy mẫu kiểm nghiệm;
- Liệt kê được các chỉ tiêu và mô tả được phương pháp thử trong kiểm nghiệm các dạng bào chế quy ước và nguyên liệu làm thuốc.
- Trình bày các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng thuốc, hóa chất, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và vật tư y tế;
- Trình bày các quy định về sắp xếp, bảo quản thuốc, hóa chất, dược liệu, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm và vật tư y tế;
- Trình bày và vận dụng được các nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt (bao gồm: GMP, GSP, GPP, GLP) trong thực hành nghề nghiệp;
- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

2.2. Về Kỹ năng

- Giao tiếp có hiệu quả với đồng nghiệp, bệnh nhân và cộng đồng;
- Tìm kiếm, thu thập, xử lý thông tin, viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán với ngôn ngữ, cách thức và thời lượng phù hợp;
- Nhận biết và hướng dẫn sử dụng được các thuốc hóa dược, vắc xin, sinh phẩm và 80 vị thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu thiết yếu trong Danh mục thuốc thiết yếu;
- Pha chế, sản xuất một số dạng thuốc, thực phẩm chức năng theo nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP;

- Sử dụng được các dụng cụ, thiết bị cơ bản trong phòng thí nghiệm phục vụ cho công tác kiểm nghiệm thuốc, hóa chất, nguyên liệu thuốc, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm theo đúng quy định;
- Pha chế được một số dung dịch chuẩn, dung dịch gốc, thuốc thử đúng quy định;
- Kiểm nghiệm được một số dạng thuốc thông thường theo tiêu chuẩn Dược Điển;
- Thực hiện được các công việc bảo dưỡng thường xuyên, bảo dưỡng định kỳ thiết bị cơ bản trong sản xuất, kiểm nghiệm, bảo quản;
- Chẩn đoán được những bệnh thông thường dựa vào quá trình khai thác thông tin liên quan đến sức khỏe của bệnh nhân;
- Xác định được các tình huống cần tư vấn của dược sỹ hoặc bác sỹ;
- Tư vấn, lựa chọn, lấy hàng, ra lẻ, tính tiền, nhận tiền và hướng dẫn sử dụng được các thuốc cơ bản đảm bảo an toàn-hiệu quả-hợp lý
- Sắp xếp, trưng bày, bảo quản thuốc, hóa chất, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu, vật tư y tế theo đúng quy định
- Mua, nhập và kiểm soát chất lượng thuốc, hóa chất, thực phẩm chức năng, mỹ phẩm, dược liệu, vật tư y tế theo đúng quy trình;
- Giao, gửi thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế theo đúng quy định;
- Kiểm tra, kiểm soát thuốc, nguyên liệu làm thuốc, hóa chất và dụng cụ y tế về số lượng, chất lượng và hạn sử dụng;
- Lập kế hoạch cung ứng, bảo quản, cấp phát, sử dụng thuốc, hóa chất, nguyên liệu, vật tư y tế tiêu hao;
- Sử dụng được công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;
- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

2.3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm

- Tuân thủ các nguyên tắc, qui trình thao tác chuẩn (SOP), GPs và ISO trong lĩnh vực dược phẩm;
- Tuân thủ các quy định về an toàn lao động, sử dụng, bảo dưỡng cơ sở vật chất và các trang thiết bị;
- Chịu trách nhiệm về công việc được giao trong kiểm nghiệm, bảo quản, sản xuất, mua bán, vận chuyển, cấp phát, hướng dẫn sử dụng thuốc – mỹ phẩm – thực phẩm;
- Có tác phong công nghiệp, tinh thần trách nhiệm cao;
- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm;
- Tuân thủ đạo đức nghề nghiệp, hành nghề theo qui định của pháp luật, trung thực, khách quan; giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành;
- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Sản xuất thuốc;
- Kiểm nghiệm thuốc - mỹ phẩm - thực phẩm;
- Đảm bảo chất lượng;

- Thực hiện công tác kho dược và vật tư y tế;
- Bán lẻ thuốc;
- Thực hiện công tác dược tại cơ sở y tế.

4. Khả năng học tập, nâng cao trình độ

- Khối lượng khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Dược trình độ trung cấp có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn;
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành nghề hoặc trong nhóm ngành nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ THÁI BÌNH

